

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 09-4-2025

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phạm Hồng Sơn;
- Bà Trần Thị Hà.

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Hoài Trọng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Bích Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 452/2024/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2024 về việc: “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12b/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 02 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 21b/2025/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Ph, sinh năm 1995

- *Bị đơn:* Ông Đinh Văn M, sinh năm 1996

Cùng địa chỉ: Thôn Vĩnh Phúc, xã Vĩnh T, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận

Tại phiên tòa, nguyên đơn và bị đơn vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, văn bản ghi lời khai nguyên đơn bà Lê Thị Ph trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông Đinh Văn M tự nguyện tìm hiểu nhau khoảng 01 năm đi đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phước Diêm, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận vào ngày 02/4/2019.

Thời gian đầu vợ chồng sống với nhau rất hạnh phúc nhưng sau này bà và ông M thường xảy ra mâu thuẫn, cãi vã; mỗi lần ông M đi nhậu về thường xuyên đánh đập bà; vì thương các con bà đã cố gắng chịu đựng để cho gia đình hạnh

phúc. Nhưng càng cố gắng thì vợ chồng bà càng xảy ra nhiều mâu thuẫn hơn trước và không thể hàn gắn được; bản thân bà nhận thấy cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn ông Đinh Văn M.

Về con chung: Bà và ông M có 03 người con chung là cháu Đinh Lê Hoàng Ng, sinh ngày 23/8/2020, cháu Đinh Lê Yến Nh, sinh ngày 15/9/2022 và cháu Đinh Lê Hoàng Ph, sinh ngày 15/9/2022; hiện cháu Ng đang ở với ông M, cháu Nh và cháu Ph đang ở với bà; bà đề nghị Tòa án giải quyết giao cháu Ng cho ông M trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi thành niên; giao cháu Nh và cháu Ph cho bà trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi thành niên; bà và ông M không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- *Bị đơn ông Đinh Văn M*: Tòa án đã phối hợp chính quyền địa phương tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông M nhưng ông M không đến Tòa án để giải quyết vụ việc nên không thể lấy lời khai và tiến hành mở phiên họp, phiên hòa giải được theo quy định của pháp luật đối với các đương sự.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận phát biểu: Việc tuân theo pháp luật về tố tụng: Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký tiến hành tố tụng đúng quy định của pháp luật.

+ Về người tham gia tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án ông Đinh Văn M đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không tham gia các buổi làm việc; phiên tòa lần thứ nhất ngày 10/3/2025 và lần thứ hai ngày 09/4/2025 ông M đều vắng mặt không có lý do là không chấp hành nghiêm quy định pháp luật.

+ Về nội dung: áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân gia. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về con chung: Giao 02 cháu Đinh Lê Hoàng Ph và Đinh Lê Yến Nh cho bà Lê Thị Ph trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên; giao cháu Đinh Lê Hoàng Ng cho ông Đinh Văn M trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên, đồng thời không ai phải thực hiện cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét vì bà Phụng không yêu cầu.

Về án phí: Bà Lê Thị Ph chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xác minh tại phiên tòa, căn cứ vào trình bày và tranh luận của các đương sự, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong về việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quan hệ pháp luật cần giải quyết trong vụ án là tranh chấp về “Ly hôn, nuôi con chung” quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự giữa nguyên đơn Lê Thị Ph, địa chỉ: Thôn Vĩnh Phúc, xã Vĩnh Tân, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận và bị đơn ông Đinh Văn M, địa chỉ: Thôn Vĩnh Phúc, xã Vĩnh Tân, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

Đây là vụ án không tiến hành hòa giải được, do bị đơn ông Đinh Văn M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà cố tình vắng mặt, là phù hợp với khoản 1, 4 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay bà Lê Thị Ph có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, ông Đinh Văn M không hợp tác làm việc cố tình lẩn tránh, Tòa án đã cấp, tổng đạt, thông báo đầy đủ các văn bản tố tụng đối với ông M, ông M vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất vào ngày 10/3/2025 Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa và ấn định thời gian mở lại phiên tòa vào ngày 09/4/2025, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng ông M vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bà Lê Thị Ph và ông Đinh Văn M.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Ph kết hôn với ông Đinh Văn M trên cơ sở tự nguyện, không bị ai lừa dối hay ép buộc và có đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân xã Phước Diêm, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận vào ngày 02/4/2019. Điều đó phù hợp với Giấy chứng nhận kết hôn bà Lê Thị Ph cung cấp cho Tòa án. Do đó, Hội đồng xét xử xác định quan hệ hôn nhân giữa bà Ph, ông M là hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc với nhau một thời gian; sau đó bà và ông M thường xảy ra mâu thuẫn, cãi vã; mỗi lần ông M đi nhậu về thường xuyên đánh đập bà; vì thương các con bà đã cố gắng chịu đựng để cho gia đình hạnh phúc. Nhưng càng cố gắng thì vợ chồng bà càng xảy ra nhiều mâu thuẫn hơn trước và không thể hàn gắn được. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng cho ông M để tham gia các buổi làm việc, hòa giải, phiên tòa nhưng ông M đều vắng mặt không có lý do. Điều đó chứng tỏ ông M không có thiện chí làm việc, gặp gỡ nguyên đơn, không có giải pháp hợp lý nhằm khắc phục mâu thuẫn để vợ chồng đoàn tụ, ông M không còn thiết tha cuộc sống hôn nhân với bà Ph nữa; trong khi đó bà Ph xác định không còn tình cảm, không muốn tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân với ông M và kiên quyết xin ly hôn. Vì vậy, đủ cơ sở khẳng định tình trạng hôn nhân giữa bà Ph và ông M đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Kiểm sát viên tại phiên tòa cũng đề nghị Hội đồng xét xử cho bà Ph được ly hôn ông M nên căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cần xử cho bà Ph được ly hôn ông M là phù hợp với thực tế tình cảm vợ chồng và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về con chung: Bà Ph xác định giữa bà và ông M có 03 người con chung là cháu Đinh Lê Hoàng Ng, sinh ngày 23/8/2020, cháu Đinh Lê Yến Nh, sinh ngày 15/9/2022 và cháu Đinh Lê Hoàng Ph, sinh ngày 15/9/2022; hiện cháu Ng đang ở

với ông M, cháu Nh và cháu Ph đang ở với bà. Khi ly hôn bà Ph xin được nuôi dưỡng con chung là cháu Nh và cháu Ph, giao cháu Ng cho ông M trực tiếp nuôi dưỡng; bà và ông M không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, hiện cháu Nh và cháu Ph đang do bà Ph trực tiếp nuôi dưỡng, cháu Ng đang do ông M trực tiếp nuôi dưỡng, phía ông M lại không hợp tác làm việc. Như vậy, căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con chung cần giao cho bà Ph được quyền nuôi dưỡng con chung cháu Nh và cháu Ph, ông M được quyền nuôi dưỡng cháu Ng. Bà Ph và ông M không ai phải cấp dưỡng nuôi con là phù hợp được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Ông M vắng mặt không có quan điểm đề nghị, nếu sau này đương sự có yêu cầu sẽ được xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Ph trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét. Ông M vắng mặt không có quan điểm đề nghị, nếu sau này đương sự có yêu cầu sẽ được xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Bà Lê Thị Ph phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, khoản 1, 2 Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân gia đình.

- Điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Lê Thị Ph đối với ông Đinh Văn M.

2. Giao cho bà Lê Thị Ph trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Đinh Lê Yến Nh, sinh ngày 15/9/2022 và Đinh Lê Hoàng Ph, sinh ngày 15/9/2022; giao ông Đinh Văn M trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đinh Lê Hoàng Ng, sinh ngày 23/8/2020, kể từ khi vợ chồng ly hôn đến khi con chung đã thành niên; bà Lê Thị Ph và Đinh Văn M không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Bà Lê Thị Ph và ông Đinh Văn M có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, bà Lê Thị Ph, ông Đinh Văn M cùng các thành viên trong gia đình bà Ph, ông M không ai được cản trở bà Ph, ông M trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về án phí: Bà Lê Thị Ph phải nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền trên bà Ph đã nộp đủ theo biên lai thu tiền số

0007146 ngày 23/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

4. Quyền kháng cáo: Bà Lê Thị Ph và ông Đinh Văn M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
 - VKSND huyện Tuy Phong
 - Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
 - UBND xã Phước Diêm, huyện Thuận Nam;
- tỉnh Ninh Thuận
- Dương sự;
 - Lưu: hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Văn Trung